TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 3 – VĨNH LONG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH VĨNH LONG

Số: **05**/2026/QĐST- K, *ngày 01 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 03/2026/TLST-KDTM ngày 09 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty TNHH T5**

Địa chỉ trụ sở: Số F Tổ C, khóm Đ, phường Đ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Huỳnh Văn T** – Chức vụ: Giám đốc công ty.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Huỳnh Văn T: Ông **Nguyễn Minh T1**, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số A đường B, phường L, tỉnh Vĩnh Long. (*Giấy uỷ quyền ngày 30/12/2025*).

- *Bị đơn:* **Hộ kinh doanh Lê Thị Thanh T2 (Hộ kinh doanh: Cửa hàng B)**

Địa chỉ: Số A M, Khóm A, phường P, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Lê Thị Thanh T2**, sinh năm 1982.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Lê Thị Thanh T2: Ông **Nguyễn Văn T3**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số B đường T, phường M, thành phố Cần Thơ. (Hợp đồng ủy quyền ngày 24/3/2026)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

Ông **Quách Trí T4**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số A M, Khóm A, phường P, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Quách Trí T4: Ông **Nguyễn Văn T3**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số B đường T, phường M, thành phố Cần Thơ. (Hợp đồng ủy quyền ngày 24/3/2026)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hộ kinh doanh Lê Thị Thanh T2 (Hộ kinh doanh: Cửa hàng B) đồng ý trả cho Công ty TNHH T5 số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) là hoàn tất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Nguyên đơn do ông Nguyễn Minh T1 đại diện và bị đơn do ông Nguyễn Văn T3 đại diện thoả thuận:

+ Công ty TNHH T5 phải chịu nộp án phí là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Công ty TNHH T5 được khấu trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002524 ngày 04/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Công ty TNHH T5 được nhận lại số tiền 8.345.000đ (Tám triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)

+ Hộ kinh doanh Lê Thị Thanh T2 (Hộ kinh doanh: Cửa hàng B) phải nộp án phí là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV3-VL;
- Phòng THADS KV3-VL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Hằng